

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Krông Nô
giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn 2030

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT KRÔNG NÔ

Căn cứ vào Điều 11 – Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số:1713/1999/QĐ-UB của UBND Tỉnh Đắk Lắk, ngày 16 tháng 7 năm 1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lak về việc thành lập Trường THPT Krông Nô;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Trường THPT Krông Nô trong giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến năm 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Krông Nô giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn 2030.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND huyện Krông Nô(để b/c);
- HĐT (để phê duyệt);
- Như Điều 3 (để th/h);
- Lưu: VT.



Lê Thị Chung

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THPT KRÔNG NÔ GIAI ĐOẠN 2021-2026, TẦM NHÌN 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 177/QĐ/THPT ngày 20 tháng 3 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường THPT Krông Nô)

Trường THPT Krông Nô được thành lập vào ngày 16 tháng 07 năm 1999. Đối tượng phục vụ của nhà trường là học sinh của Huyện Krông Nô và học sinh ngoài huyện, ngoại tỉnh...

Qua 20 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã được UBND tỉnh Đak Nông ra Quyết định công nhận Trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ II giai đoạn 2015-2020 vào ngày 19/5/2020, Đạt chứng nhận Trường THPT Krông Nô đạt tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ III giai đoạn 2017-2020 của Sở GD&ĐT Đak Nông. Trong hơn 20 năm qua trường THPT tự hào là ngôi trường có chất lượng giáo dục thuộc tốp đầu của giáo dục tỉnh Đak Nông.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược của Trường THPT Krông Nô là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8- khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 88/2015/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Nhà trường cùng với các trường THPT khác trong tỉnh xây dựng ngành giáo dục tỉnh Đak Nông phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, tiến tới hội nhập với các nước trong khu vực.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Môi trường bên trong

1.1.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:
- + Tổng số CBQL, GV, NV: 90 người
- + CBQL: Có 04 người, trong đó có 04 trên chuẩn (01 tiến sỹ, 03 thạc sỹ)
- + GV giảng dạy: 79 người; 100% đạt chuẩn về trình độ, 7,6% (6/79) trên chuẩn; tỷ lệ GV trên lớp 2,2 (79/36); đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh 75;
- + NV: Có 7 người, trong đó có 07 nữ; 01 bảo vệ hợp đồng theo
- + Tỷ lệ đảng viên: 42, 46,66% (42/90). Lý luận chính trị: 02 Cao cấp; 03 Trung cấp;

+ Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao;

+ Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến hành thường xuyên. Được sự tin nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) và sự tin tưởng của phụ huynh học sinh;

+ Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

- Tình hình học sinh:

+ Quy mô phát triển

Năm học	Khối 10 SL/HS	Khối 11 SL/HS	Khối 12 SL/HS	Tổng	
				Số lớp	Số HS
2016-2017	12	12	12	36	1306
2017-2018	12	12	12	36	1341
2018-2019	12	12	12	36	1361
2019-2020	13	12	11	36	1362
2020-2021	13	12	11	36	1406

+ Chất lượng đào tạo

Các tiêu chí	Năm học					Ghi chú
	2015- 2016	2016- 2017	2017- 2018	2018- 2019	2019-2020	
Giỏi	18,51%	18,68%	14,48%	13,53%	13,58%	
Khá	49,02%	48,55%	51,572%	48,16%	42,22%	
TB	30,75%	31,62%	32,84%	37,43%	40,09%	
Yếu	1,73%	1,05%	1,11%	0,89%	4,11%	
Kém	0%	0%	0,01%	0%	0%	
Lên lớp sau thi lại	99,1%	99%	99,2%	99,03%	99,2%	
Học sinh giỏi QG	02	0	02	0	01	
Học sinh giỏi tỉnh	22	28	20	21	22	

	Tỷ lệ đầu TN THPT	94%	98%	94,46%	95,74%	99,47%	
	Tỷ lệ đầu ĐH CĐ	Trên 60%					
Hạng kiểm	Tốt	90,7%	93,34%	93,59%	91,33%	90,38%	
	Khá	7,03%	4,9%	4,77%	7,64%	8,37%	
	TB	2,03%	1,55%	1,57%	0,96%	0,99%	
	Yếu	0,23%	0,23%	0,07%	0,07%	0,66%	
Tỷ lệ học sinh lưu ban		0,78%	0,5%	0,78%	0,67%	0,76%	
Tỷ lệ học sinh bỏ học		0,09%	0,88%	0,9%	0,9%	0,89%	

+ Ý thức học tập của học sinh: Đa số học sinh hiểu và phát huy được truyền thống Dạy tốt - Học tốt của nhà trường, có nhận thức tốt về yêu cầu rèn luyện toàn diện để ngày mai lập nghiệp.

- Cơ sở vật chất:

+ Có số đất: 20.536 m²;

+ Phòng học: 36 phòng, đủ tiêu chuẩn;

+ Phòng bộ môn: 08 phòng, trong đó có 08 phòng đạt tiêu chuẩn qui định của Bộ GD&ĐT;

+ Phòng Thư viện: 01 phòng, đạt tiêu chuẩn 01;

+ Phòng tin học: 04 phòng với 95 máy đã được kết nối Internet;

+ Phòng thiết bị giáo dục: 01;

+ Phòng chờ Giáo viên: 03;

+ Phòng Y tế: 01;

+ Hội trường: 01 (100 chỗ và 01 phòng họp 20 chỗ);

+ Phòng truyền thống: 01;

+ Phòng Sinh hoạt chuyên môn – Bồi dưỡng học sinh giỏi: 05;

+ Kho: 01;

+ Khối phòng hành chính quản trị: 12;

+ Có khu thể dục thể thao đúng qui định, đủ diện tích theo Điều lệ trường THPT.

+ Nhà xe: 03 (01 nhà xe giáo viên, 02 nhà xe học sinh);

+ Nhà vệ sinh: có khu dành riêng cho GV, có khu dành riêng cho học sinh;

+ Bước đầu xây dựng “ Trường học thông minh” trong năm 2021 với gói trang thiết bị: Bảng tương tác: 02 bộ; ti vi thông minh: 20 cái; hệ thống camera quan sát + Wifi, mạng internet phủ toàn trường, 95 máy tính cho học sinh;

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng tốt được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát và Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

1.1.2. Điểm yếu

- *Công tác quản lý:*

+ Chưa tập trung cao độ để giải quyết các vấn đề ưu tiên hoặc vấn đề nóng;

+ Kiểm tra, rà soát trách nhiệm đối với các nhóm và các thành viên trong nhà trường chưa thực hiện thường xuyên và chặt chẽ;

+ Việc tổ chức đánh giá chất lượng cán bộ, giáo viên và nhân viên hàng năm vẫn còn nặng về động viên;

+ Công tác quản lý, điều hành đã đổi mới song chưa thật sự có tính khoa học, còn bị động, chưa đáp ứng cao với xu thế đổi mới giáo dục hiện nay.

- *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*

+ Một số giáo viên tuổi nghề còn trẻ, ít kinh nghiệm trong giảng dạy và công tác giáo dục.

+ Một số ít giáo viên có dấu hiệu cầm chừng trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, ứng dụng công nghệ thông tin, làm sáng kiến, thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh...;

+ Việc tự học, tự bồi dưỡng còn nhiều hạn chế. Việc cập nhật thông tin tri thức trên các phương tiện truyền thông còn ít, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet;

+ Còn hạn chế về trình độ ngoại ngữ nhất là tiếng Anh, đây là trở ngại lớn nhất trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

+ Nhân viên năng lực, kinh nghiệm còn hạn chế, chưa chủ động trong việc được giao, công tác tham mưu ít.

- *Học sinh:*

+ Mặt bằng dân trí thấp, chất lượng tuyển sinh đầu vào lớp 10 thấp ảnh hưởng lớn đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh;

+ Một số học sinh chưa xác định được động cơ học tập và rèn luyện đúng đắn, còn vi phạm nội quy;

- *Cơ sở vật chất – tài chính:* Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, chưa hiện đại, xuống cấp; Một số thiết bị của phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn, đã xuống cấp đến thời hạn thanh lý; Khó khăn, tốn kém trong công tác tu sửa. Mặc dù cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học đã có nhiều cải thiện song vẫn còn thiếu nhiều đối với nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh. Hiện nay nhà đa năng phục vụ cho việc tổ chức dạy học thể dục, nhiều phòng học xuống cấp; tường rào phía sau trường xuống cấp, nhiều vết nứt và thấp không đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên.

Kinh phí hoạt động của trường thiếu ảnh hưởng lớn đến việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Việc khai thác, sử dụng các trang thiết bị giáo dục hiệu quả chưa cao.

- Một số nhiệm vụ còn hạn chế:

+ Chất lượng mũi nhọn chững lại;

+ Công tác hướng nghiệp chưa tốt, kể cả đối với đầu vào (lớp 10) và đầu ra (lớp 12);

+ Tính tích cực, tự giác của học sinh chưa được phát huy cao;

+ Công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học còn chậm.

1.2. Môi trường bên ngoài

1.2.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến giáo dục thể hiện qua việc ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến giáo dục như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8- khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 88/2015/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Trong 20 năm qua nhà trường là một trong những cơ sở giáo dục có chất lượng thuộc tốp đầu của giáo dục Đak Nông, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương;

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Huyện ủy, UBND huyện, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể huyện; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường;

- Được phụ huynh học sinh tin nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

1.2.2. Thách thức

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu làm ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới và của nước ta nói chung, địa phương tỉnh Đak Nông nói riêng;

- Mặt bằng dân trí thấp, tuyển sinh chất lượng đầu vào lớp 10 thấp ảnh hưởng rất lớn đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục;

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên;

- Duy trì Trường chuẩn quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng mức độ III theo TT 18/2018, 13/2020, 14/2020;

- Các Trường THPT và THCS&THPT trong toàn tỉnh cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

2. Các vấn đề chiến lược

2.1. Danh mục các vấn đề chiến lược

- Đổi mới công tác quản lý;

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý;

- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học gắn đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018;

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Xây dựng cảnh quan môi trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn;

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động giáo dục của nhà trường và đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2.2. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng quản lý điều hành của lãnh đạo trường theo hướng chuyên nghiệp hóa với sự phân công phụ trách các mảng công việc theo năng lực công tác của mỗi thành viên. Xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong Nhà trường;

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên cả về phẩm chất người thầy và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thông qua cử đi học các lớp chuyên môn nghiệp vụ để đạt chuẩn về chức danh nghề nghiệp hoặc các lớp văn bằng hai hay cao học. Đẩy mạnh công tác tự học tự bồi dưỡng, đúc kết sáng kiến kinh nghiệm;
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý, phối hợp với các trường chuyên nghiệp mở các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Khuyến khích dạy học bằng giáo án điện tử và sử dụng ĐDDH hiện có tại trường hiệu quả để đáp ứng với điều kiện vận hành của “Trường học thông minh”;
- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học và cách đánh giá cho điểm học sinh theo hướng phát huy tính tự giác, tích cực chủ động và sáng tạo của người học, tạo ra môi trường sư phạm năng động tự học và sáng tạo;
- Triển khai các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng hoạt động *trải nghiệm sáng tạo cho học sinh* nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh; tạo mọi điều kiện giao lưu và hội thảo để học sinh có điều kiện thích ứng và hòa nhập; Tăng cường hợp tác với các trường Cao đẳng, Đại học để tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong nhà trường;
- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đạt chuẩn theo Thông tư 18/2018, 13/2020, 14/2020 của Bộ GD&ĐT;
- Triển khai, tổ chức hoạt động đánh giá theo các chuẩn về Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;
- Làm tốt công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện ba công khai thường kỳ.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Xây dựng một môi trường sư phạm nề nếp, kỷ cương, thân thiện và hiệu quả cao. Tạo mọi điều kiện để học sinh được học tập, rèn luyện, phát triển các năng lực cá nhân, khả năng hợp tác và thích ứng cao.

2. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Đoàn kết – Kỷ cương – Dân chủ - Trung thực – Sáng tạo – Khát vọng phát triển.

3. Tầm nhìn

Là trường có chất lượng giáo dục toàn diện hàng đầu khối THPT của huyện Krông Nô và Tỉnh Đak Nông, là *điểm sáng* của ngành giáo dục và đào tạo Đak Nông. Nhà trường là nơi mà giáo viên và học sinh có điều kiện phấn đấu hết mình, thể hiện sự sáng tạo trong giảng dạy và học tập.

4. Phương châm giáo dục:

“ Ra sức rèn đức, luyện tài. Tất cả vì ngày mai lập nghiệp ”

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Phát triển nhà trường theo mô hình “Trường học Thông minh” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục. Tiếp tục xây dựng và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. Đến năm 2025 tiến tới

đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ IV vào năm 2030;

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng hàng đầu khối THPT của huyện huyện Krông Nô, là điểm sáng của ngành giáo dục và đào tạo Đak Nông; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

Tiếp tục xây dựng và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ III đến năm 2022; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2022 đến năm 2026, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Duy trì kết quả Trường chuẩn quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ III;

- **Chất lượng giáo dục được khẳng định một trong những trường có chất lượng cao đứng đầu của Tỉnh;**

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên và nhận cờ thi đua của UBND tỉnh cho đơn vị xuất sắc nhất Cụm thi đua.

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2026 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top đầu những trường có chất lượng cao trong tỉnh. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND tỉnh và hình thức khen thưởng cao;

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn để đạt Trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục để đạt mức độ 3;

- Có quy mô học sinh ổn định, phát triển và hội nhập giáo dục khu vực và quốc tế.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Phấn đấu đến năm 2025 có 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên đạt chuẩn trình độ về chức danh nghề nghiệp;

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá theo chuẩn và xếp loại viên chức cuối năm đạt loại khá, giỏi trên 90%, trong đó loại giỏi trên 30%;

- Mỗi tổ chuyên môn có từ 7-10 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (tính cả GVCN giỏi cấp tỉnh) 30 giáo viên có sáng kiến được sở GD&ĐT công nhận trong 5 năm tới;

- 100% CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Phấn đấu đến năm 2025 có trên 15% giáo viên có trình độ thạc sĩ, đến năm 2030 có 20% giáo viên có trình độ thạc sĩ.

3.2. Học sinh

- Qui mô:

+ Lớp học: 36 lớp.

+ Học sinh: trên 1400 học sinh.

- Chất lượng học tập:

Nội dung		2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025	2025-2026
HL	Giỏi, khá	55% trở lên	55% trở lên	55% trở lên	55% trở lên	55% trở lên
	TB trở lên	80% trở lên	81% trở lên	82% trở lên	82% trở lên	83% trở lên
	Yếu	dưới 9%	dưới 8%	dưới 7%	dưới 6%	dưới 5%
HK	Tốt-Khá	95% trở lên	96% trở lên	97% trở lên	98% trở lên	99% trở lên
	TB	5%	4%	3%	2%	1%

- + Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: Vượt tỷ lệ chung của tỉnh;
- + Học sinh giỏi cấp tỉnh các kỳ thi đạt: 41 em/năm trở lên;
- + Có học sinh thi học sinh giỏi cấp quốc gia;
- + Học sinh đậu đại học: Đạt 45% trở lên (trong đó điểm bình quân 3 môn mỗi năm tăng hơn so với năm trước).

- Chất lượng giáo dục kỹ năng sống:

- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện;

+ Học sinh phát huy được sở trường cá nhân trong các hoạt động chung.

3.3. Cơ sở vật chất – cảnh quan môi trường

- Tham mưu với lãnh đạo các cấp xây dựng cơ sở vật chất để đạt tiêu chí của Trường chuẩn quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng mức độ 3 và Trường học thông minh trong năm 2022-2023;

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị đảm bảo đủ để phục vụ dạy và học;
- Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài những trang thiết bị hiện có. Tiếp tục mua sắm những trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác Dạy – Học và nghiên cứu khoa học. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá;
- Xây dựng khuôn viên trường Xanh- Sạch – Đẹp - An toàn- Hiệu quả.

3.4. Chỉ tiêu thi đua

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên; đến 2025 phấn đấu nhận cờ thi đua của UBND tỉnh cho đơn vị xuất sắc nhất Cụm thi đua, giữ vững kết quả Trường đạt chuẩn quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục;
- Đảng bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hằng năm đạt vững mạnh.
- Hằng năm có từ 70% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có ít nhất 2 giáo viên nhận Bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cấp tỉnh, các hình thức khen thưởng cao.

- Giữ vững công nhận cơ sở văn hóa, trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” liên tục trong từng năm.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm;

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới; tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản;

- Tích cực ứng dụng Công nghệ thông tin, khai thác tốt thông tin bổ ích trên mạng Internet... phục vụ cho việc dạy học;

- Thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, có uy tín cao đối với học sinh và phụ huynh, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ;

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường; tạo điều kiện cho cán bộ dự nguồn tham gia các lớp học trung cấp chính trị, cao cấp chính trị, quản lý giáo dục. Đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018;

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

3. Xây dựng CSVC và trang thiết bị giáo dục. Tăng cường ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Tích cực tham mưu, huy động các nguồn lực nhất là nguồn lực tài chính, để xây dựng CSVC, mua sắm thiết bị theo hướng tiên tiến hiện đại, đúng quy định theo Thông tư 18/2018, 13/2020, 14/2020 của Bộ GD&ĐT để đáp ứng với Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018;

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy; xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được trang thiết bị phục vụ cho công việc đáp ứng yêu cầu của “Trường học thông minh”.

4. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường;

+ Nguồn lực tài chính:

* Ngân sách Nhà nước;

* Ngoài ngân sách: Từ xã hội, CMHS, các mạnh thường quân...

+ Nguồn lực vật chất:

* Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ;

* Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

5. Hệ thống thông tin trong nhà trường

- Công khai chất lượng, tài chính và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS và học sinh biết;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường;

- Phát huy tác dụng công nghệ thông tin điện tử của nhà trường.

6. Quan hệ với cộng đồng và thực hiện XHHGD

- Tham mưu cho Sở GD&ĐT, Huyện ủy, UBND huyện, chính quyền địa phương trong việc phát triển nhà trường, đặc biệt trong việc giữ vững Trường chuẩn quốc gia mức độ II và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3;

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường;

- Nhà trường luôn phối hợp chặt chẽ với Ban ĐD CMHS trường;

- Tăng cường hợp tác tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh với các trường Cao đẳng và Đại học. Đặc biệt là duy trì hợp tác tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh của trường kết nghĩa với Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đak Nông để đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

7. Đổi mới quản lý và tăng cường sự lãnh đạo của nhà trường

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường;

- Đổi mới các khâu: Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện kế hoạch;

- Quán triệt công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng bộ trường trong mọi hoạt động của nhà trường. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường với các đoàn thể và Ban ĐDCMHS trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ, GIÁM SÁT KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; cơ quan chủ quản; CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Trình Hội đồng trường xem xét phê duyệt.

3. Đề xuất tổ chức thực hiện

Xây dựng kế hoạch từng năm học, trong đó đưa ra các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện.

Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược: Chia thành 3 giai đoạn

- **Giai đoạn 1** (từ năm 2021 – 2022):

+ Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, Tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chuẩn Trường THPT đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt mức độ III và đạt chuẩn quốc gia mức độ II, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc...

+ Đánh giá sơ kết, điều chỉnh mục tiêu vào tháng 12 năm 2022;

- **Giai đoạn 2** (từ năm 2023 – 2026):

+ Tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chuẩn Trường THPT đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt mức độ III và đạt chuẩn quốc gia mức độ II, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, nhận cờ thi đua của Tỉnh;

- **Giai đoạn 3** (từ năm 2026 – 2030):

+ Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, ... chuẩn bị các điều kiện để đề nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ IV, đạt chuẩn Quốc gia mức độ III trong năm 2026;

+ Đánh giá tổng kết rút ra bài học vào tháng 5 năm 2026, làm cơ sở xây dựng Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2026-2030.

4. Trách nhiệm cá nhân

4.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch;

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên;

4.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

4.3. Đối với tổ trưởng - tổ phó chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

4.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

- **Đối với Công đoàn cơ sở:**

+ Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra;

+ Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược;

- **Đối với Đoàn thanh niên:**

+ Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

+ Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

4.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VI. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Quan tâm hơn nữa về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để trường Tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chuẩn Trường THPT đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt mức độ III và đạt chuẩn quốc gia mức độ II, được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ III, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ IV và đạt tiêu chuẩn “Trường học thông minh”;

- Mở các lớp đào tạo và bồi dưỡng Tin học, Ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ để cán bộ, giáo viên tham gia học đạt chuẩn và trên chuẩn.

2. Đối với UBND huyện Krông Nông

- Phối hợp với Sở GD&ĐT Đak Nông, tham mưu với UBND tỉnh đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để trường tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chuẩn Trường THPT đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt mức độ III và đạt chuẩn quốc gia mức độ II; Được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ III, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ IV và đạt tiêu chuẩn “Trường học thông minh”;

- Quan tâm tạo điều kiện để các ban ngành đoàn thể hỗ trợ cho trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục và xã hội hoá giáo dục.

3. Đối với Đảng ủy- Chính quyền địa phương và Cha mẹ học sinh

Tích cực tham mưu với cấp trên, tuyên truyền vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, thường xuyên quan tâm phối hợp với nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp, vận động học sinh không bỏ học, quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt cần quan tâm giúp đỡ nhà trường về tình hình an ninh trật tự xung quanh khu vực trường.

VII. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược của trường THPT Krông Nông có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của trường đúng hướng trong tương lai; căn cứ vào kế hoạch chiến lược đến năm 2026 và tầm nhìn đến 2030 của trường, hàng năm trường cụ thể hoá chiến lược thành kế hoạch của nhà trường để thực hiện và nghiên cứu điều chỉnh, những tồn tại và phát huy những ưu điểm để trường đạt được mục tiêu và sứ mệnh của trường đề ra. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Kế hoạch chiến lược của trường được công bố rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cựu học sinh, với toàn thể xã hội và các nhà lãnh đạo biết để cùng nhau phối hợp thực hiện thành công mục tiêu sứ mệnh của trường mà Đảng và nhân dân giao phó.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đắk Nông (để b/c);
- Huyện ủy, UBND huyện (để b/c);
- HĐT (để phê duyệt);
- Đảng bộ (chỉ đạo th/h);
- BGH, các đoàn thể (để th/h);
- CB, GV, NV (để th/h);
- Niêm yết, Website Trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Chung

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Chủ tịch



Lê Thị Chung